

Tìm hiểu Nhật Bản qua manga

Giấc mơ đầu năm

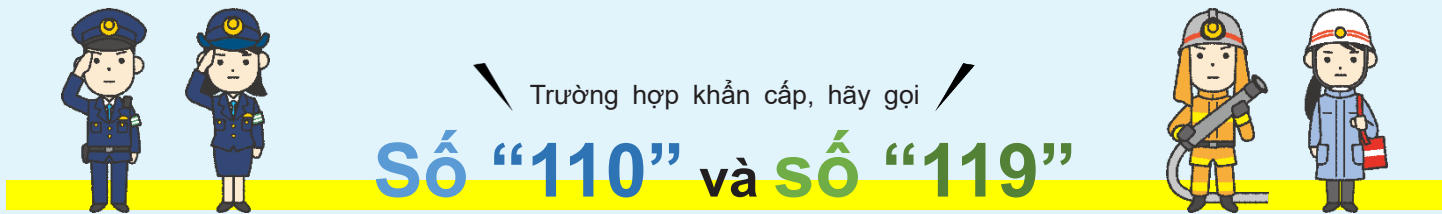


Nhật Bản có văn hóa dựa vào giấc mơ đầu năm để đoán vận mệnh cho cả năm. Từ thời Edo, trong tiếng Nhật đã có câu nói “一富士二鷹三茄子” (nghĩa là: Nhất Phú Sĩ, nhì chim ưng, ba cà tím). Lý do là vì từ 富士 (Fuji - Phú Sĩ) đọc lên nghe gần giống từ 無事 (bujì), có nghĩa là “vô sự” hoặc là 不死 (fushi), nghĩa là “bất tử”, chữ 鷹 (taka - chim ưng) khiến liên tưởng tới từ “高い” (takai – cao) còn từ 茄子 (nasu – cà tím) đọc nghe giống như 成す (nasu – thành, đạt). Vì thế nếu trong giấc mơ đầu năm mà có xuất hiện 3 vật này thì được cho là cả năm sẽ may mắn.

「とも」 là tờ tin phát hành bằng tiếng Nhật, có kèm cách đọc furigana, và 9 thứ tiếng khác là: Việt Nam; Trung Quốc; Philippines; Indonesia; Thái Lan; Campuchia; Myanmar; Mông Cổ và tiếng Anh. Nội dung của tờ tin nói về những thông tin có ích trong cuộc sống ở Nhật cũng như những bí quyết trong việc học tiếng Nhật.

(<https://www.jitco.or.jp/ja/tomo/>)





Khi gặp trường hợp khẩn cấp, chúng ta hãy gọi số điện thoại “110” và “119”. Số 110 là gọi cho cảnh sát trong trường hợp gặp hành vi phạm tội, trộm cắp, tai nạn giao thông v.v. Còn số 119 là gọi cho sở cứu hỏa cứu thương. Cả hai số này đều chỉ được dùng trong trường hợp khẩn cấp, không được phép dùng vào các mục đích khác.

Khi gọi điện thoại số 110, hãy nói những chi tiết **như sau**

- 1

Đã xảy ra việc gì (ví dụ trộm cắp hoặc tai nạn giao thông. Nếu được, hãy nói chi tiết sự việc đã xảy ra)
- 2

Xảy ra ở đâu, khi nào
- 3

Thông tin về tội phạm (người trông thế nào, độ bao nhiêu tuổi. Nếu được, nói rõ về quần áo của người đó)
- 4

Tội phạm chạy về hướng nào (nếu được thì nêu tên đường hoặc địa điểm để nhận biết)
- 5

Tên, địa chỉ và số điện thoại của người gọi điện

Trường hợp không khẩn cấp mà chỉ muốn xin tư vấn thì nếu sử dụng số điện thoại 110 có thể khiến việc xử lý các trường hợp khẩn cấp hoặc các vụ tai nạn khác bị chậm trễ. Vì thế, nếu bạn muốn tư vấn những vấn đề lo lắng hoặc bất an, hãy gọi điện tới số #9110, là số điện thoại tư vấn của cảnh sát

出典元：広報けいしちょう第98号より抜粋し、JITCOが作成

Chỉ gọi điện cho **số 119** trường hợp có **hỏa hoạn** hoặc **cấp cứu**

— Trường hợp có hỏa hoạn —

消防署	あなた
消防です。火事ですか、救急ですか。	火事です。
住所はどこですか？	●●市（●●区）●●町●丁目●番地です。 ◀ Hãy nói địa điểm có hỏa hoạn. Trường hợp không rõ địa chỉ, hãy nói những địa điểm dễ nhận biết hoặc tên ngã tư gần nhất.
何が燃えていますか？	●●が燃えています。 ◀ Hãy nói nơi bị cháy, vật bị cháy.
燃え方やけが人は？	例：けが人が一人います。逃げ遅れている人がいます。天井に火が届いています。 ◀ Hãy nói về tình trạng đám cháy.

— Trường hợp cấp cứu —

消防署	あなた
消防です。火事ですか、救急ですか。	救急です。
住所はどこですか？	●●市（●●区）●●町●丁目●番地です。 ◀ Hãy nói địa chỉ nơi đang gọi cấp cứu. Trường hợp không rõ địa chỉ, hãy nói tòa nhà dễ nhận biết hoặc tên ngã tư gần nhất.
どうしましたか？	例：胸が痛いです。同僚が倒れて意識がありません。 ◀ Hãy nói ai bị làm sao, từ bao giờ, tình trạng hiện tại.
あなたの名前と連絡先を教えてください。	●●です。電話番号は●●●●●●です。 ◀ Nhân viên chỉ huy cứu hỏa có thể sẽ hỏi kỹ về tình trạng sự việc nên hãy nói rõ trong khả năng của mình.

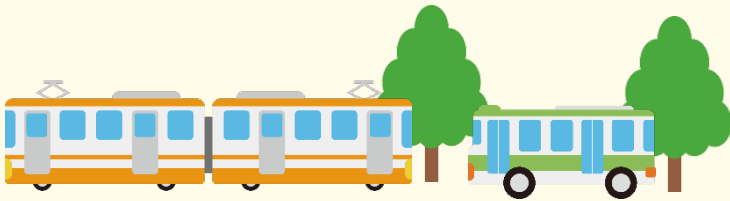
* Trên đây là ví dụ về cách trình bày khi gọi điện.

Trường hợp đột nhiên bị thương hoặc bị ốm nhưng chưa biết nên gọi cấp cứu hay đi bệnh viện nay, hãy gọi số #7119 để xin tư vấn.
出典元：（一財）日本防火・防災協会HP、総務省消防庁HP（<https://www.fdma.go.jp/publication/portal/post1.html>）より抜粋し、JITCOが作成

Cơ quan JITCO có bán sách hướng dẫn đời sống ở Nhật cho người nước ngoài có tiêu đề “Hướng dẫn Đời sống tại Nhật Bản”, phát hành bằng 13 thứ tiếng. Chúng ta có thể đọc thử trên trang web bán sách giáo khoa của JITCO. Các bạn hãy tìm đọc nhé.



Tàu điện, xe buýt



Hãy có cách cư xử phù hợp khi sử dụng

phương tiện giao thông công cộng.

- ✓

Không nói chuyện to tiếng khi đi tàu hoặc xe buýt. Ngoài ra, việc gọi điện trên tàu và xe buýt bằng điện thoại thông minh cũng bị cấm. Khi dùng tai nghe để nghe âm nhạc, hãy lưu ý đừng để âm thanh lọt ra ngoài.
- ✓

Nếu có hành khách khác, cần xếp hàng đợi lên tàu, lên xe. Không được chen hàng. Khi cửa tàu mở, hãy tránh sang hai bên, đợi người xuống hết mới lên tàu (ở Nhật Bản, người xuống tàu được ưu tiên).
- ✓

Trường hợp tàu đông khách thì những túi xách cồng kềnh, ví dụ như ba lô, thì nên cầm ở tay hoặc để trên giá đỡ phía trên ghế ngồi chứ không đeo trên người để không làm phiền người xung quanh.
- ✓

Trừ tàu siêu tốc shinkansen hoặc xe buýt đường dài ra, trên nguyên tắc không được ăn uống khi đi tàu thường và xe buýt theo tuyến. Trường hợp buộc phải uống nước thì cần lưu ý không để nước bị bắn ra ngoài.



優先席 PRIORITY SEAT



Trên tàu điện hoặc xe buýt thường có biển đề “Ghế ưu tiên”. Ghế ưu tiên này dành cho người cao tuổi, người tàn tật, phụ nữ có thai hoặc người đi cùng trẻ nhỏ. Các hành khách khác nên lưu ý nhường chỗ cho những đối tượng nói trên. Khi tàu vắng thì ai ngồi cũng được nhưng khi thấy khách trong diện ưu tiên lên tàu thì hãy nhường chỗ cho người cần ưu tiên.

とも

2026年1月 冬季号

2026年1月1日発行

発行

電話
JITCO ホームページ

公益財団法人 国際人材協力機構（JITCO）
総務部広報室
〒108-0023
東京都港区芝浦2-11-5
五十嵐ビルディング
03-4306-1166（ダイヤルイン）
<https://www.jitco.or.jp/>



jitco.official



@jitco_official